

BÁO CÁO

**Kết quả 02 năm triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016
của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách
về bảo vệ môi trường**

Thực hiện Văn bản số 4702/BTNMT-TCMT ngày 31/8/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả 02 năm triển khai Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Chỉ thị); trong thời gian qua, tỉnh Bình Định đã triển khai nhiều nội dung trong công tác bảo vệ môi trường, kết quả cụ thể kính báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tình hình phổ biến, quán triệt Chỉ thị và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có Hướng dẫn số 36-HD/BTGTU ngày 21/8/2017 hướng dẫn tuyên truyền Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017;... Ngoài ra, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 với 38 thành viên gồm Lãnh đạo UBND tỉnh, Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Định nhằm tăng cường, quán triệt công tác bảo vệ môi trường đến các ngành, các cấp và các địa phương. Tại 11 huyện, thị xã, thành phố và một số sở ngành (Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Du lịch, Ban Quản lý Khu kinh tế, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) trên địa bàn tỉnh đều đã xây dựng các Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện; đồng thời, trong năm 2018 UBND tỉnh đã thành lập các tổ công tác tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động số 35/KH-UBND của UBND tỉnh ở các huyện, thị xã, thành phố và Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành, các địa phương thực hiện một số nhiệm vụ do Thủ

tướng Chính phủ yêu cầu tại Chỉ thị số 25, cụ thể như sau:

- 11/11 huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/9/2017; đồng thời, đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 35/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Ban hành Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 về Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Quy hoạch Đa dạng sinh học tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Bình Định đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường trên phần mềm Envim/Argis phục vụ công tác quan trắc môi trường đất, nước, không khí; Chỉ thị tăng cường công tác bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh; xây dựng Đề án Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê nguồn thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại,...) của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;...

- Ban hành Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Bình Định về Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 27/6/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch cấp nước đô thị và khu công nghiệp tỉnh Bình Định đến năm 2035.

- Tập trung xử lý triệt để, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư, chuyển vào các khu công nghiệp: Hoàn thành việc xây dựng các hệ thống xử lý chất thải tại 3 cơ sở y tế lớn của tỉnh (Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn); tiếp tục vận hành các bãi chôn lấp chất thải rắn mới, thay thế các bãi chôn lấp gây ô nhiễm môi trường; yêu cầu các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ tập trung đầu tư, xây dựng, cải tạo hệ thống xử lý chất thải để đạt yêu cầu quy định; Kiểm tra, hướng dẫn khắc phục ô nhiễm môi trường cho 17 cơ sở trong danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường, đến nay đã ra Quyết định chứng nhận hoàn thành xử lý ô nhiễm môi trường đối với 04 đơn vị (*Khu chế biến thủy sản tập trung Tam Quan Bắc, Trang trại chăn nuôi heo Thành Phú, Công ty CP sản xuất đá granite Phú Minh Trọng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định*); Kiểm tra giám sát tình hình ô nhiễm môi trường tại Làng nghề tinh bột mì Hoài Hảo và đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ dự án xử lý môi trường làng nghề (di dời vào khu sản xuất tập trung xa dân cư). Kiểm soát, xử lý, giảm thiểu phát sinh các nguồn gây ô nhiễm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động, đặc biệt là các dự án khai thác khoáng sản và các cơ sở chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Nhằm tăng cường đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 02/06/2017 phê duyệt chủ trương đầu tư công

trình đầu tư nâng cấp một số máy móc, trang thiết bị phục vụ quan trắc và phân tích môi trường cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

- UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng rà soát và sửa đổi Quy hoạch quản lý chất thải rắn và quy định về quản lý chất thải xây dựng.

- Đề nghị các cơ sở sản xuất có quy mô xả nước thải lớn lắp đặt ngay các thiết bị kiểm soát, giám sát hoạt động xả thải theo quy định của pháp luật và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường; Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định đã có 01 đơn vị lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường; 01 đơn vị khác đang chuẩn bị lắp đặt. Đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường đang chuẩn bị lắp đặt hệ thống quản lý dữ liệu quan trắc tự động các nguồn thải để phục vụ cho việc kết nối dữ liệu quan trắc nguồn thải về Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Công tác truyền thông: triển khai phóng sự về môi trường và đa dạng sinh học trên Đài truyền hình Bình Định (*thực hiện 10 chuyên đề*); triển khai phát động về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu cho cộng đồng tôn giáo; triển khai hưởng ứng các sự kiện về môi trường (*Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học; Ngày Môi trường thế giới; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn*); tổ chức tập huấn Nghị định số 155/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường cho hơn 400 lượt cán bộ làm công tác quản lý môi trường trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị công tác bảo vệ môi trường để đánh giá công tác bảo vệ môi trường trong thời gian qua và định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và bàn giải pháp tăng cường công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; Hội thảo đánh giá các mô hình về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phát động triển khai các Cuộc thi (*Sáng tạo Xanh Bình Định và Ảnh về môi trường và đa dạng sinh học*); Tổ chức 11 lớp tập huấn tại các huyện, thị xã, thành phố về việc diệt trừ sinh vật ngoại lai xâm hại cho bà con nông dân; Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức trao tặng danh hiệu doanh nghiệp xanh cho các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường...

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg, tỉnh Bình Định đã đề ra các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể và phân công nhiệm vụ cho các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện (*cụ thể như phụ lục kèm theo*).

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Nhằm tạo điều kiện cho địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 25, UBND tỉnh Bình Định kính đề xuất một số nội dung sau:

1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Thống nhất trình tự thực hiện thủ tục thẩm định và phê duyệt báo cáo giữa Luật Bảo vệ môi trường và Luật Đầu tư theo hướng thẩm định báo cáo

ĐTM trước khi có quyết định chủ trương đầu tư đối với các lĩnh vực ô nhiễm lớn.

- Có chính sách hỗ trợ, khuyến khích, ưu tiên thực hiện các đề tài, dự án liên quan lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thẩm quyền cho địa phương về quản lý môi trường, thành lập bộ phận thanh tra chuyên ngành thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường.

2 Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Hỗ trợ về chuyên gia kỹ thuật nhằm giúp địa phương trong việc rà soát các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư có nguy cơ cao trong tác động đến môi trường; Quy định cụ thể việc thẩm định công nghệ sản xuất đối với một số ngành nghề đặc trưng có khả năng gây ô nhiễm.

- Theo quy định, cán bộ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường từ cấp xã trở lên đều có thẩm quyền xác lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường; tuy nhiên, việc xác lập biên bản vi phạm hành chính gặp rất nhiều khó khăn do thiếu trang thiết bị hỗ trợ và nghiệp vụ liên quan công tác pháp chế, nhất là cán bộ ở cơ sở. Vì vậy, cần tăng cường hướng dẫn bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác pháp chế trong lĩnh vực môi trường.

- Ban hành đồng bộ hệ thống Quy chuẩn Việt Nam đối với các ngành, các lĩnh vực; chính sách khuyến khích sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, khai thác bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản; Ban hành các quy định về khoảng cách môi trường đối với các cơ sở sản xuất.

- Thống nhất việc thẩm định đánh giá tác động môi trường và thẩm định báo cáo xả thải vào nguồn nước thành một mối để đồng bộ và tăng hiệu quả của cấp phép xả thải.

- Tăng cường trách nhiệm của cấp Bộ trong việc hậu kiểm các dự án do cấp Bộ thẩm định hồ sơ môi trường trên địa bàn các tỉnh.

- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về môi trường có thể dùng chung từ Trung ương đến địa phương để giảm các báo cáo rườm rà, hình thức.

Trên đây là báo cáo tình hình 02 năm thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp./. *lde*

Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- Tổng cục Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10. *lme*



Trần Châu

PHỤ LỤC:
DANH MỤC CÁC ĐIỀU ÁN, DỰ ÁN ƯU TIÊN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số 468 /BC-UBND ngày 25 /9 /2018 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
I.	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường		
1	Xây dựng bộ tài liệu truyền thông môi trường cho các đối tượng.	2018	Bộ tài liệu truyền thông cho đối tượng: học sinh, thanh niên, phụ nữ, nông dân, công chức
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thông tin về bảo vệ môi trường	Hàng năm	
3	Triển khai xây dựng chuyên mục tuyên truyền định kỳ trên đài PTTH và Báo Bình Định	Từ 2018	Chuyên mục BVMT 1 tháng/số
4	Rà soát, hoàn thiện và thực hiện quy ước, hương ước, cam kết BVMT tại các khu dân cư	2018	
5	Xây dựng và duy trì mô hình tự quản về môi trường ở cộng đồng dân cư, phù hợp điều kiện địa phương	Từ 2018	Đến 2020, mỗi huyện có ít nhất 5 mô hình
6	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ làm công tác môi trường các cấp	Từ 2018	
II.	Thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch về BVMT:		
A	Đầu tư xây dựng các công trình BVMT:		
1	Xây dựng nhà vệ sinh công cộng, trang bị thùng thu gom rác tại các khu vực đô thị	Hàng năm	Đến 2020, 70% khu vực công cộng có thùng thu gom rác thải; 50% khu vực công cộng có nhà vệ sinh.
2	Hoàn thiện hệ thống thu gom- xử lý nước thải tập trung cho các KCN đang hoạt động thuộc KKT Nhơn Hội và đi vào vận hành ổn định. Kiểm soát việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung của các KCN sẽ hình thành: Hòa Hội, Bình Nghi, Becamex	2018	100% KCN của tỉnh phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung trước đi hoạt động sản xuất
3	Xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp tại xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát;	2017-2020	
4	Rà soát, phân loại và xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp	2017-2019	Đến 2020: tất cả các CCN có phát sinh nước thải (trên 100m3/ngày) phải có Hệ thống xử lý; các CCN còn lại: phải có giải pháp quản lý phù hợp.
5	Xây dựng khu xử lý chất thải sinh hoạt tại huyện Hoài Ân	2018-2019	
6	Lò đốt chất thải sinh hoạt tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn	2018-2019	Lò đốt chất thải sinh hoạt, công suất 7T/ngày
7	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải sinh hoạt huyện Văn Canh; khu xử lý chất thải sinh hoạt TX An Nhơn	2018-2020	
8	Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế	2017-2020	100% chất thải y tế nguy hại được xử lý
9	Xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề chế biến tinh bột mì xã Hoài Hảo, theo quyết định 577/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về Đề án tổng thể BVMT làng nghề đến 2020 và định hướng đến 2030	2017-2018	Xử lý xong ô nhiễm của làng nghề
10	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung cho làng nghề chế biến cá cơm Mỹ An (Phù Mỹ) và rút tên khỏi danh sách ô nhiễm môi trường	2018-2019	Xử lý ô nhiễm và rút tên làng nghề này khỏi danh sách ô nhiễm môi trường

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
11	Xử lý ô nhiễm, đóng cửa đối với 2 bãi rác: Gò Trại (Phù Cát) và Trường Xuân (Hoài Nhơn)	2017-2018	Xử lý dứt điểm và rút tên khỏi danh sách ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đối với bãi rác Gò Trại (Phù Cát) và danh sách ô nhiễm môi trường bãi rác Trường Xuân (Hoài Nhơn)
12	Lập kế hoạch và triển khai xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề: sản xuất tinh bột mì xã Bình Tân (Tây Sơn), làng nghề làm bún (An Nhơn), làng nghề làm mắm (An Nhơn, Hoài Nhơn), làng mai (An Nhơn)	2020-2025	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại các làng nghề của tỉnh
13	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải sinh hoạt huyện An Lão; khu xử lý chất thải sinh hoạt huyện Vĩnh Thạnh	2021-2023	
14	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt cho thị xã An Nhơn	2021-2023	
15	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt thị xã Bồng Sơn	2023-2025	
16	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt thị trấn Phú Phong	2026-2028	
B.	Các giải pháp phi công trình		
1	Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể quản lý chất thải rắn trên địa tỉnh và Quy chế phối hợp quản lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Bình Định đến năm 2020	2018-2019	Quy hoạch tổng thể quản lý chất thải rắn Bình Định giai đoạn 2020-2030; Quy chế phối hợp quản lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Bình Định
2	Quy hoạch, quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn thành phố Quy Nhơn	2018-2019	
3	Đề án phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Hỗ trợ công tác kiểm toán năng lượng tại các doanh nghiệp	2018	Đề án được phê duyệt và thực hiện
4	Khảo sát, thu thập số liệu và lập kế hoạch quản lý sản xuất kết hợp với quản lý môi trường tại các CCN – Làng nghề trên địa bàn tỉnh	2018	
5	Đề án di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh xen kẽ khu dân cư gây ô nhiễm môi trường ra khu sản xuất tập trung	2017-2018	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt và triển khai từ 2018
6	Phát triển và duy trì hệ thống cây xanh, thảm cỏ tại khu vực công cộng của các đô thị	2017-2020	diện tích cây xanh công cộng, thảm cỏ trong đô thị đạt 12m ² /người đối với thành phố Quy Nhơn, 5m ² /người đối với đô thị loại IV và 4m ² /người đối với đô thị loại V;
7	Đảm bảo diện tích cây xanh, thảm cỏ tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ theo đúng quy định của Bộ Xây dựng	Hàng năm	Trình duyệt quy hoạch, thẩm định và kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện danh tỷ lệ cây xanh, thảm cỏ tại các dự án đúng quy chuẩn xây dựng
8	Đề án về điều tra cơ bản, dự báo, cảnh báo về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh	Từ 2018	
9	Xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt và dịch vụ môi trường khác.	2018	

2

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
10	Danh mục các dự án, đề tài ưu tiên về BVMT trong phát triển KT-XH của tỉnh	2018	Danh mục được UBND tỉnh phê duyệt
11	Nghiên cứu, ứng dụng, phát triển KHCN trong sản xuất; phát triển công nghệ sạch, công nghệ ít ô nhiễm cho các ngành công nghiệp chủ yếu của tỉnh (chế biến nông sản, khoáng sản, làng nghề); triển khai thực hiện hiệu quả chương trình SXSH trong công nghiệp.	Từ 2018	
12	Nghiên cứu công nghệ, ứng dụng KHCN trong xử lý chất thải các ngành TTCN, làng nghề phổ biến của tỉnh	Từ 2018	
13	Thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bình Định đến 2025	Từ 2018	
14	Hệ thống quan trắc, theo dõi các nguồn thải từ các KCN, nhà máy có lưu lượng xả thải lớn (nước thải, khí thải)	2017-2018	Kiểm soát tự động các nguồn thải lớn
15	Điều tra, đánh giá sức chịu tải ô nhiễm của các nguồn nước làm cơ sở cho việc quy hoạch phát triển KT-XH của tỉnh	2019-2020	
16	Điều tra, đánh giá, phân loại các nguồn thải, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về nguồn thải trên địa bàn tỉnh	2018-2019	Bộ cơ sở dữ liệu về nguồn thải trên địa bàn tỉnh
17	Rút tên BCL Bà Hòa khỏi danh sách cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo quyết định 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng	2018-2019	Hoàn thiện các công trình BVMT tại BCL Long Mỹ và rút tên BCL Bà Hòa khỏi danh sách cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng
18	Xây dựng Quy hoạch BVMT của tỉnh giai đoạn 2020-2030	2020	Báo cáo Quy hoạch BVMT Bình Định
19	Lập đánh giá môi trường chiến lược đối với Quy hoạch phát triển KT-XH của tỉnh	2020	Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược
III			
Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các vi phạm			
1	Rà soát các báo cáo ĐTM đã được phê duyệt để đề xuất xử lý và chỉnh sửa phù hợp	2017-2018	
2	Kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý dứt điểm tình trạng vận chuyển, lén lút đổ thải, đặc biệt là bột đá trên địa bàn tỉnh	2017-2018	2018: chấn dứt tình trạng vận chuyển, đổ bột đá bừa bãi
3	Kiểm tra theo phân cấp; bắt buộc tất cả các cơ sở trong các KCN, cụm công nghiệp đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung, phải đầu nối về hệ thống xử lý tập trung	2017-2018	100% nước thải tại các khu- cụm công nghiệp đã có hệ thống xử lý tập trung phải được thu gom, xử lý
IV			
Thi đua, khen thưởng			
1	Đề xuất ban hành và thực hiện việc xem xét tiêu chí BVMT trong xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương	Từ 2018	

